

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được xác định trên tiêu chí Đạt/Không Đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Công tác tổ chức bố trí: Kho bãi tập kết vật liệu; thiết bị thi công; Bố trí rào chắn, biển báo; ...	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết đầy đủ và phù hợp với hiện trạng công trình.	Đạt
		Không có hoặc có giải pháp theo yêu cầu nhưng không hợp lý, khả thi hoặc không phù hợp với hiện trạng công trình.	Không đạt
1.2	Giải pháp đảm bảo an toàn cho các công trình hiện có và đang sử dụng đồng thời trong quá trình thi công.	Có đề xuất đầy đủ và hợp lý phù hợp với hiện trạng công trình; Đề xuất biện pháp thi công phù hợp thực tế để không ảnh hưởng đến hoạt động của Chủ đầu tư trong quá thi công.	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không phù hợp với hiện trạng công trình	Không đạt
1.3	Biện pháp tổ chức thi công lắp đặt chi tiết các hạng mục công việc của gói thầu	Có Biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và phạm vi khối lượng mời thầu. Phải có biện pháp thi công chi tiết đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, vận hành của Nhà máy	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không phù hợp với điều kiện thực tế, phạm vi công việc mời thầu	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Tổng tiến độ thi công	≤ 60 ngày kể từ ngày khởi công công trình	Đạt
		> 60 ngày kể từ ngày khởi công công trình	Không đạt
2.2	Tiến độ thi công chi tiết	Có Biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục công việc của gói thầu. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu	Đạt
		- Không đáp ứng tiêu chí trên. - Hoặc có lập Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục công việc của gói thầu hoặc không phù hợp với kế hoạch thi công	Không đạt
2.3	Biểu đồ nhân lực, thiết bị	Có biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị phù hợp với tổng tiến độ gói thầu	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ tổng tiến độ gói thầu	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	
3	Cách thức quản lý dự án		
3.1	Tổ chức quản lý dự án	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án, thuyết minh sơ đồ rõ ràng, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên, hợp lý, khả thi và phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công, tiến độ gói thầu và tổ chức hiện trường gói thầu.	Đạt
		Không có đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2	Tổ chức quản lý hiện trường	Có sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, thuyết minh rõ ràng, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công và phù hợp thực tế hiện trường.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, bất hợp lý, không khả thi, của công trình khác, không phù hợp thực tế hiện trường	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
4.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của Vật liệu xây dựng, thiết bị được quy định cụ thể tại mục III chương V	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng danh mục vật tư, thiết bị chính đầy đủ, đáp ứng tiêu chuẩn vật liệu, thiết bị theo hồ sơ thiết kế; - Tất cả các vật tư, thiết bị nhà thầu đề xuất có xuất xứ, nguồn gốc, chủng loại, nhãn hiệu rõ ràng và có cam kết cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng sản phẩm trước khi đưa vào xây dựng, lắp đặt cho công trình. 	Đạt
		Không có bảng danh mục hoặc có nhưng sơ sài, không rõ ràng, đưa nhiều nguồn gốc, nhiều xuất xứ cho 01 loại vật tư, thiết bị; Vật tư, thiết bị trôi nổi, không có tên tuổi trên thị trường hoặc không có đầy đủ hợp đồng mua bán/nguyên tắc/cam kết với các vật tư/thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng công trình trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình	Có biện kiểm soát chất lượng vật liệu, thiết bị đầu vào khi đưa đến công trình và trước khi sử dụng phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	
4.4	Biện pháp phòng, chống cháy nổ	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp phòng, chống cháy nổ hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.5	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.6	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
5.1	Yêu cầu về thời gian bảo hành đối với toàn bộ công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng	Đạt
		- Không đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng. - Hoặc đáp ứng về thời gian nhưng có kèm theo điều kiện trái với quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP	Không đạt
5.2	Yêu cầu bảo hành đối với thiết bị	Có đề xuất thời gian bảo hành đối với thiết bị ≥ 12 tháng hoặc bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng < 12 tháng hoặc thấp hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định		
	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng các gói thầu đã thực hiện trước đó	- Nhà thầu có cam kết không có hợp đồng tương tự bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu hoặc bị phạt vì vi phạm hợp đồng hoặc bị chấm dứt, thanh lý hợp đồng trước thời hạn do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu có cam kết không vi phạm về chất lượng của các gói thầu đã thực hiện trước đó.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết, hoặc có cam kết nhưng được phát hiện có vi phạm trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu.	Không đạt
Kết luận			

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSĐT để so sánh, xếp hạng các E-HSĐT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: ____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.